

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hoá, ngày 22 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 296/2025/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1997

Nơi ĐKKH: 02A đường N, phường Đ, thành phố T (nay là phường H, tỉnh Thanh Hoá).

Nơi ở hiện nay: 19/71 đường N, phường L, thành phố T (nay là phường H, tỉnh Thanh Hoá)

Bị đơn: Anh Trịnh Quang H, sinh năm 1993

Nơi cư trú: 02A đường N, phường Đ, thành phố T (nay là phường H, tỉnh Thanh Hoá).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 BLTTDS. Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

NHẬN THẤY

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Trịnh Quang H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Trịnh Quang H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh, chị có 01 con chung tên là Trịnh Khôi N, sinh ngày 08/4/2023. Ly hôn anh, chị thống nhất: Chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Khôi N. Anh H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung với Chị D mỗi tháng 4.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2025 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

-*Về tài sản và công nợ chung*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Mỹ D chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số 0007052 ngày 29/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thanh Hóa). Chị D đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm. Trả lại cho Chị D số tiền còn lại là 150.000đồng. Anh H phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 1-Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND P.H,
tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý